

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2023

KHỐI 11

THÔNG BÁO

V/v: Thu Học phí và các khoản thu - mức thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục Năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân TP.HCM về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ hướng dẫn liên sở số 4103/HDLS/BHXXH-GDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của liên tịch Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội TP. Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024;

Trường THPT Mạc Đĩnh Chi thông báo thu học phí và các khoản thu - mức thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục Năm học 2023-2024 như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
I. Thu theo quy định		
1	Học phí công lập (thu 9 tháng)	Chưa có văn bản quy định trường sẽ thông báo sau
II. Các khoản thu phục vụ hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa		
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày.	300.000 đồng/HS/tháng (thu 9 tháng)
III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú.		
3	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú.	250.000 đồng/HS/tháng

4	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú.	200.000 đồng/HS/năm học
IV. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh		
5	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	25.000 đồng/HS/năm học
6	Học phẩm.	50.000 đồng/HS/năm học
7	Tiền suất ăn trưa bán trú.	35.000 đồng/HS/ngày
8	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	100.000 đồng/HS/năm/học (K12Online hỗ trợ ôn tập, kiểm tra, tự học, tương tác trực tuyến)
9	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000 đồng/HS/tháng
V. Các khoản thu khác		
10	Bảo hiểm y tế. (Lưu ý: Hạn chót đóng bảo hiểm y tế trước 30/11/2023)	680.400 đồng/HS/Năm (cho 12 tháng từ 01/01/2024 đến 31/12/2024).
11	Bảo hiểm tai nạn.	30.000 đồng/HS/năm học

*** Lưu ý:**

- Đối với trường hợp học sinh đầu cấp hoặc đã tham gia BHYT gián đoạn trong năm học trước thì tham gia BHYT ngay từ đầu năm học.
- Khi nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở, tỷ lệ đóng BHYT, người tham gia và Ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng bảo hiểm.
- Để việc sử dụng thẻ không bị gián đoạn và mất quyền lợi về tham gia bảo hiểm liên tục 05 năm, đề nghị học sinh tham gia theo đúng thời gian quy định.
- Đối với HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo, theo quy định phải tham gia BHYT tại địa phương (Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70%). Nếu chưa tham gia BHYT ở địa phương thì tham gia BHYT HSSV tại trường. Nếu sau đó được cấp thẻ theo đối tượng khác thì sẽ được hoàn trả theo quy định (thoái trả tiền đã đóng từ thời điểm thẻ BHYT được cấp theo nhóm mới bắt đầu có giá trị sử dụng).

- HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân Công an; Quân đội; Ban cơ yếu; Nghèo; Cận nghèo...) nếu hết giá trị sử dụng thẻ BHYT và không tiếp tục tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì tiếp tục tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo tại trường HSSV đang theo học đến hết thời hạn chung của nhà trường.

- Học sinh đã tham gia BHYT (thuộc nhóm đối tượng khác: thân nhân Công an; Quân đội; Ban cơ yếu; Nghèo; Cận nghèo...): photo và nộp thẻ BHYT nộp về phòng y tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phụ huynh học sinh;
- Giáo viên chủ nhiệm;
- Lưu: VT, KT.



Hiệu Trưởng

Trần Thanh Bình